

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:02/2019/DS-ST
Ngày 27-3-2019
V/v tranh chấp
hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Duy Đô

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Quang Long;

2- Bà Nguyễn Kim Dung.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh, Thư ký Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Yên Bái.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2018/DS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXX-ST ngày 01 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H 56 tuổi

Địa chỉ: Tổ 9 thị trấn Y- huyện L- tỉnh Yên Bái, có mặt.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị Ph 33 tuổi

Địa chỉ: Tổ 10 thị trấn Y- huyện L- tỉnh Yên Bái, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 13-12-2018 và bản tự khai nguyên đơn là chị Phạm Thị H trình bày: Ngày 15-01-2016 chị đã cho chị Hoàng Thị Ph vay số tiền là 40.000.000 đồng, thời hạn trả là ngày 15-5-2016, lãi suất do hai bên thoả thuận, sau đó chị Ph mới trả được 600.000 đồng tiền lãi. Quá thời hạn, mặc dù đã đòi nhiều lần nhưng chị Ph không thanh toán, nay chị khởi kiện yêu cầu chị Ph phải trả số tiền gốc đã vay, không yêu cầu tính lãi suất. Tại phiên hòa giải, ngoài số tiền gốc chị H yêu cầu chị Ph phải trả cả tiền lãi là 1%/tháng từ thời điểm vay tiền cho đến nay.

Trong bản tự khai ngày 10-01-2019 và tại phiên hòa giải bị đơn là chị Hoàng Thị Ph thừa nhận có vay số tiền của chị Phạm Thị H là 40.000.000 đồng, lãi suất 4%/10.000.000 đồng/tháng sau đó hạ xuống 3%/tháng và đã hai lần trả tiền gốc

cho chị H tổng cộng là 2.000.000 đồng. Nay chị nhất trí trả cho chị H số tiền gốc 40.000.000 đồng nhưng không nhất trí trả lãi suất theo yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Yêu cầu về số tiền vay: Ngày 15-01-2016 giữa chị Phạm Thị H và chị Hoàng Thị Ph đã xác lập hợp đồng vay tài sản với số tiền là 40.000.000 đồng, lãi suất do hai bên thoả thuận, thời hạn thanh toán là ngày 15-5-2016; đến nay chị Phương chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho chị H là đúng thực tế.

Đây là giao dịch dân sự được xác lập trước ngày 01-01-2017, đang được thực hiện, có thoả thuận về lãi suất khác với quy định của Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 do đó cần áp dụng quy định của Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 để giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án các đương sự không thỏa thuận được; chị Ph chỉ nhất trí trả tiền gốc nhưng không nhất trí trả tiền lãi theo yêu cầu của nguyên đơn. Tại phiên tòa chị Hải giữ nguyên quan điểm yêu cầu chị Ph phải trả số tiền gốc là 40.000.000 đồng.

Theo lời khai của các đương sự và giấy vay tiền do nguyên đơn cung cấp thì đây là hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi suất. Tại khoản 1 điều 474 Bộ luật Dân sự quy định: *“Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn...”*. Trong vụ án này mặc dù quá hạn, chị H đã nhiều lần yêu cầu nhưng chị Phương vẫn không thanh toán số tiền trên là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, do đó yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị H đối với số tiền gốc 40.000.000 đồng có căn cứ chấp nhận, cần buộc chị Hoàng Thị Ph phải trả cho chị Phạm Thị H số tiền đã vay.

[2] Yêu cầu về lãi suất: Quá trình hòa giải chị H yêu cầu chị Ph phải trả lãi kể từ ngày vay đến nay; tại phiên tòa chị H rút lại yêu cầu này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên chị Phạm Thị H được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp; chị Hoàng Thị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/Căn cứ các điều 471, 474, 476 Bộ luật Dân sự năm 2005; điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị Hoàng Thị Ph có nghĩa vụ phải trả cho chị Phạm Thị H số tiền là 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2/Về án phí: Căn cứ khoản 1 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chị Hoàng Thị Ph phải chịu 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Chị Phạm Thị H được hoàn lại 1.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện L- tỉnh Yên Bái theo biên lai số AA/2017/0002383 ngày 10-12-2018.

3/ Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Hoàng Thị Ph có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HS-TA-THS.

Phan Duy Đô